TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐƠN DƯƠNG
TỈNH LÂM ĐỒNG
Số: 03/2020/QĐST – DSST

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

D, ngày 10 tháng 01 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 357, Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015;
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016;
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 02 tháng 01 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 284/2019/TLST - DSST ngày 06/12/2019.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1**. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

Nguyên đơn: Bà **Huỳnh Thị Mỹ H**, sinh năm:1972; Địa chỉ: số 39 tổ 01 thôn YKH, xã L, huyện D, tỉnh D.

Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị Thanh N**, sinh năm: 1976;
Trú tại: thôn YKH, xã L, huyện D, tỉnh D.

2**. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Bà Nguyễn Thị Thanh N có nghĩa vụ trả cho bà Huỳnh Thị Mỹ H số tiền 45.000.000đ (*Bốn mươi lăm triệu đồng*).

- ***Về án phí***: Chị Huỳnh Thị Mỹ H thỏa thuận nhận chịu nộp thay bà Nguyễn Thị Thanh N số tiền án phí dân sự sơ thẩm 1.125.000đ, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí do chị H đã nộp 1.125.000đ theo biên lai thu số AA/2016/0016028 ngày 06/12/2019 tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện D. Chị H đã nộp đủ án phí.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự.

3**.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa

thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh D;
- VKSND huyện D;
- THADS huyện D;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

THẨM PHÁN

Võ Thị Minh Nhựt